

Rừng ngập mặn - lá chắn thiên tai



Trồng rừng ngập mặn tại xã Đông Long (Tiền Hải).

Với gần 4.220ha rừng ngập mặn (RNM), Thái Bình đang sở hữu “bức tường xanh” khổng lồ, trải rộng che chắn và bảo vệ hơn 52km bờ biển, góp phần quan trọng trong việc điều hòa khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học và bảo đảm sinh kế cho hàng nghìn người dân.

Phủ kín “bức tường xanh”

Diện tích RNM tỉnh Thái Bình được chia thành 2 vùng chính là rừng trồng ven biển tại huyện Thái Thụy và huyện Tiền Hải với hệ động thực vật phong phú, đa dạng. RNM không chỉ là “lá phổi xanh” của hệ sinh thái ven biển mà còn đóng vai trò như một tuyến phòng thủ tự nhiên trước thiên tai. Chúng giúp hấp thụ và giảm thiểu tác động của sóng biển, bão lũ, hạn chế xói mòn đất và bảo vệ hệ thống đê điều. Ngoài ra, RNM là môi trường sống của nhiều loài động thực vật quý hiếm, đóng thời cung cấp nguồn lợi thủy sản quan trọng cho người dân địa phương. Chính vì vậy, Thái Bình đã và đang triển khai nhiều hoạt động nhằm bảo vệ và phát triển RNM, huy động nguồn lực từ ngân sách nhà nước cũng như sự tham gia của các tổ chức trong và ngoài nước cùng cộng đồng dân cư.

Ông Nguyễn Văn Chiến, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cho biết: Để duy trì và phát triển RNM, ngành chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý, bảo vệ và

phát triển RNM ven biển gắn với quy hoạch tỉnh. Tăng cường phối hợp kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân lấn chiếm đất rừng. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và mọi người dân trong bảo vệ và phát triển rừng, cũng như vai trò của rừng ven biển đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu. Trong năm 2024, Sở phối hợp quản lý, bảo vệ tốt gần 4.220ha; tổ chức 8 lớp tập huấn về công tác quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản cho 10 xã ven biển có rừng; phát gần 16.500 tờ rơi tuyên truyền về công tác quản lý bảo vệ rừng và quản lý bảo vệ động vật hoang dã; cấm 7 biển tuyên truyền về bảo vệ đa dạng sinh học tại các xã ven biển. Tình trạng phá rừng hầu như không xảy ra, tình trạng lấn chiếm đất rừng trái phép để nuôi trồng thủy sản từng bước được kiểm soát. Nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò của rừng ven biển cũng như trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ

và phát triển rừng ven biển được nâng cao rõ rệt.

Chung tay bảo vệ rừng

Trồng rừng đã khó nhưng làm sao để có thể chăm sóc, bảo vệ cây rừng sinh trưởng và phát triển tốt, nhân rộng thành “bức tường xanh”, “lũy thép” hộ đê, cản sóng gió, tạo nguồn sinh kế cho bà con nhân dân nhằm tạo nền tảng vững chắc, tăng khả năng chống chịu thiên tai, giảm thiểu tổn thương cộng đồng cư dân ven biển thì không phải là điều dễ dàng. Đó là tâm tư, trăn trở của cấp ủy, chính quyền và nhân dân các xã có RNM. Xã Thụy Xuân (Thái Thụy) mỗi năm gánh chịu 3 - 4 cơn bão nên hậu quả rất nặng nề. Những năm qua, cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và mỗi người dân tích cực tham gia trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng chắn sóng, bảo vệ đê biển và khu nuôi trồng thủy sản. Nhìn những cánh rừng trang, bần, mắm, sú... trải dài khắp khoảng không gian tựa như dải khăn vắt ngang mặt biển, lao xao, oằn mình theo gió, mấy ai biết được những nỗi khó khăn, vất vả của

người gieo trồng. Bà Nguyễn Thị Hoa, xã Thụy Xuân đã gắn bó với RNM từ nhiều năm qua, trực tiếp bảo vệ diện tích rừng được giao khoán bọc bạch: Gia đình tôi đã nhận khoán chăm sóc và bảo vệ 30ha RNM ở địa phương. Hàng ngày, vợ chồng tôi thường xuyên ra rừng để kiểm tra, vệ sinh các tán rừng có nguy cơ bị hư hỏng và đánh bắt thủ công các loại thủy hải sản ven khu rừng. Công việc này chỉ cần không ốm đau, mỗi ngày đi biển cũng đủ trang trải cho sinh hoạt trong gia đình, từ 300.000 - 500.000 đồng. Người dân nơi đây luôn ý thức được rằng khai thác phải đi đôi với giữ gìn, bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên.

Hiện nay, tổng diện tích RNM của huyện Thái Thụy là 2.675ha, tập trung tại 5 xã ven biển (Thụy Trường, Thụy Hải, Thụy Xuân, Thái Đô, Thái Thượng). Những năm qua, công tác quản lý và bảo vệ RNM luôn được huyện chú trọng. Người dân đã có ý thức trong việc bảo vệ, trồng và phát triển rừng, xác định đây là điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế ven biển kết hợp với phát triển du lịch sinh thái RNM của địa phương. Nhiều hoạt động phát triển, bảo vệ RNM được các phòng, ban, đoàn thể, địa phương triển khai. UBND huyện Thái Thụy đã ban hành văn bản chỉ đạo UBND các xã ven biển tuyên truyền, phổ biến Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành để người dân hiểu rõ và nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời, huyện đã gần trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, đội quản lý rừng với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng, đất quy hoạch cho phát triển rừng phòng hộ trên địa bàn quản lý. Hướng ứng ngày đất ngập nước thế giới năm 2025 với chủ đề “Bảo vệ đất ngập nước vì tương lai của chúng ta”, huyện Thái Thụy đã tổ chức trồng 10.000 cây trang và cây bần tại khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy.

Sự “giàu có” về nguồn lợi thủy sản của RNM đã mang lại cuộc sống tốt hơn cho người dân các xã ven biển. Đây cũng là hiệu quả thiết thực nhất để người dân chung tay bảo vệ, giữ gìn RNM.

MINH NGUYỆT

Hướng tới xây dựng thành phố “không dây”



Năm 2025, các đơn vị chức năng của thành phố tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp tiến hành thu gom, chỉnh trang, hạ ngầm cáp viễn thông tại đường tỉnh 454 xã Tân Bình (từ ngã tư quốc lộ 10 đến giáp thôn Ô Mễ, xã Tân Phong).

Nhằm bảo đảm mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường theo Chỉ thị số 04/CT-UBND, ngày 8/3/2017 của UBND tỉnh Thái Bình về việc giải tỏa, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép vỉa hè, lòng, lề đường, hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, thành phố Thái bình đang nỗ lực đẩy nhanh tiến độ thi công hạ ngầm đường điện, cáp viễn thông trên địa bàn.

Trên nhiều tuyến phố, dễ dàng nhận thấy những bụi dây điện, cáp thông tin chằng chịt như những bãi rác khổng lồ treo lơ lửng trên không trung đã được dọn sạch sẽ, trả lại khoảng không thoáng đãng cho thành phố. Từ ngày hệ thống đường điện, cáp thông tin được hạ ngầm, nhiều người dân địa phương thở phào nhẹ nhõm bởi không còn canh cánh nỗi lo tai nạn từ “mạng nhện trời” giăng xuống, nhất là vào mùa mưa bão, nguy cơ đứt đường dây điện, cáp thông tin gia tăng hoặc những vụ chập cháy dây điện vào mùa hè. Ông Nguyễn Văn Long, phường Đề Thám cho biết: Từ ngày các đơn vị điện lực, viễn thông hạ ngầm dây điện, dây cáp trước cửa nhà tôi thoáng hơn, cả con phố cũng đẹp lên rất nhiều. Chúng tôi không còn phải lo cảnh đường dây võng xuống hoặc có xe ô tô nào đi qua làm đứt dây rơi xuống đường nguy hiểm nữa.

Để hướng tới thành phố “không dây” an toàn, phát triển xanh, sạch, đẹp, thời gian qua, thành phố đã chú trọng quản lý, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện ngầm hóa các công trình hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng điện, hạ tầng viễn thông. Đối với các khu đô thị mới, các tuyến đường đầu

tư cải tạo, nâng cấp, chủ đầu tư phải xây dựng các công trình hạ tầng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các khu dân cư đã hình thành ổn định có lưới điện, cáp viễn thông đi nổi, thành phố có kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm và từng bước hạ ngầm đường dây, cáp đi nổi.

Thời gian qua, cùng với việc hạ ngầm, thu gom cáp tại 14 tuyến thuộc dự án hạ ngầm cáp điện lực, các doanh nghiệp viễn thông và truyền hình cáp đã thực hiện thanh thải, thu gom, chỉnh trang cáp viễn thông tại nhiều tuyến đường. Năm 2024, các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp thực hiện chỉnh trang, thu gom cáp tại đường Trần Nhân Tông (dài 1,2km); phối hợp xử lý 1,5km cáp tại đường Lý Bôn, phố Quang Trung, Lê Quý Đôn, khu đô thị phường Trần Lâm. Đặc biệt, khi thành phố triển khai việc cải tạo vỉa hè theo Đề án “Cải tạo vỉa hè kết hợp hạ ngầm đường dây điện, cáp thông tin tại một số tuyến phố trên địa bàn thành phố Thái Bình có huy động xã hội hóa một phần nguồn vốn đầu tư”, các doanh nghiệp cũng đã chủ động thực hiện hạ ngầm đường cáp viễn thông tại đường Trần Hưng Đạo.

Năm 2025, các đơn vị chức năng của thành phố tiếp tục phối hợp các doanh nghiệp tiến hành thu gom, chỉnh trang, hạ ngầm cáp viễn thông tại đường Chu Văn An (đoạn từ cầu Chu Văn An đến Trường Tiểu học, THCS, THPT Quách Đình Bảo); đường Lý Bôn (đoạn cầu Nế); đường tỉnh 454 xã Tân Bình (từ ngã tư quốc lộ 10 đến giáp thôn Ô Mễ, xã Tân Phong).

NGÂN HUYNH

Tăng cường bảo vệ môi trường trong chăn nuôi

Những năm qua, cùng với đẩy mạnh phát triển kinh tế từ việc chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, nhiều hộ dân chăn nuôi trên địa bàn tỉnh cũng đã chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn làng quê xanh, sạch, đẹp.

Để phát triển chăn nuôi bền vững, nhiều hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đã quan tâm đến chăn nuôi an toàn sinh học, chủ động đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải góp phần đáng kể vào việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Ông Bùi Văn Dư, xã Hồng Vũ (Kiến Xương) mạnh dạn nuôi thử nghiệm 1.500 con ngan Pháp thương phẩm theo mô hình an toàn sinh học. Sau gần 3 tháng nuôi, ông Dư xuất bán trên 5.100kg, thu về trên 300 triệu đồng. Ông Dư cho biết: Tham gia mô hình, chúng tôi được tập huấn kiến thức, kỹ thuật chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, sử dụng thuốc thú y, vắc-xin đầy đủ theo nguyên tắc “4 đúng” nên đạt hiệu quả phòng ngừa bệnh cao. Cần đổi thu, chi, sau 3 tháng nuôi gia đình tôi thu lãi khoảng 43 triệu đồng. Không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế, tạo ra sản phẩm

chất lượng, mô hình chăn nuôi an toàn sinh học đã giúp bà con chuyển đổi nhận thức, tập quán chăn nuôi.

Từ nhiều năm nay, trang trại chăn nuôi tổng hợp của anh Phạm Xuân Thủy, xã Vũ Đoài (Vũ Thu) thường xuyên duy trì ổn định 100.000 con gà thịt, 1.000 con lợn theo phương pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Anh chia sẻ: Việc chăn nuôi với tổng đàn lớn, do đó vấn đề bảo vệ môi trường trong chăn nuôi rất quan trọng. Để đàn vật nuôi khỏe mạnh, trang trại không ô nhiễm cần phát triển theo hướng an toàn sinh học. Đối với trang trại của tôi, chuồng trại được đầu tư hệ thống làm mát, quạt thông gió, chuồng nuôi được vệ sinh và phun khử trùng tiêu độc định kỳ, môi trường xung quanh chuồng trại, đường đi được rải vôi, rắc-xin đầy đủ theo nguyên tắc “4 đúng” nên đạt hiệu quả phòng ngừa bệnh cao. Cần đổi thu, chi, sau 3 tháng nuôi gia đình tôi thu lãi khoảng 43 triệu đồng. Không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế, tạo ra sản phẩm

mà đàn gia cầm của gia đình anh Thủy rất hiếm khi bị dịch bệnh và mang lại hiệu quả kinh tế cao, hàng năm trang trại cho thu nhập 1,7 tỷ đồng.

Theo số liệu thống kê của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đến nay, toàn tỉnh duy trì đàn trâu, bò trên 60.000 con; đàn lợn 695.000 con; đàn gia cầm ước 14 triệu con. Để phát triển chăn nuôi hiệu quả, bền vững, không ô nhiễm môi trường cần nhân rộng các mô hình sản xuất an toàn sinh học, trong đó người chăn nuôi kiểm soát được con giống, thức ăn, thuốc thú y, quản lý được quy trình chăn nuôi, từ đó ổn định sản xuất. Bà Nguyễn Thị Bến, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi cho biết: Toàn tỉnh hiện có khoảng 1.558 trang trại, trong đó 39 trang trại chăn nuôi quy mô lớn; 491 trang trại chăn nuôi quy mô vừa; 1.028 trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ. Tỷ lệ chăn nuôi theo phương thức trang trại, công nghiệp đã đạt khoảng 50% đối với chăn nuôi lợn, 40% đối với chăn nuôi gia cầm và khoảng 20% đối với chăn nuôi trâu, bò. Các trang trại quy mô lớn, nhỏ đều xây

dựng khu xử lý chất thải, đã có 18.050 công trình biogas xử lý chất thải chăn nuôi, các trang trại chăn nuôi quy mô lớn sử dụng các công trình biogas loại từ 30m³ đến 200m³ lắp đặt liên hoàn. Nhằm bảo đảm môi trường trong chăn nuôi, thời gian qua các ngành chức năng đã tích cực tuyên truyền, vận động các hộ dân từng bước ứng dụng công nghệ chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, bảo đảm vệ sinh môi trường, nhất là các trang trại chăn nuôi lớn, nhất thiết phải có hầm biogas, sử dụng đệm lót sinh học. Bên cạnh đó, các địa phương đã quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung xa khu dân cư vừa tạo điều kiện cho các hộ có nhu cầu mở rộng diện tích trang trại vừa tiện cho việc xây dựng hệ thống xử lý nước thải trong chăn nuôi, đặc biệt góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp tích cực như ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong xử lý chất thải rắn, nước thải để bảo vệ môi trường khu vực nông thôn, trọng tâm là xử lý ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi. Tiếp tục đẩy mạnh

tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân nông thôn về bảo vệ môi trường, xây dựng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, thu hút đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường nông thôn. Áp dụng các biện pháp đủ mạnh, có tính răn đe trong xử lý các vi phạm về ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi. Để phát triển chăn nuôi bền vững, ngành chuyên môn khuyến cáo các hộ dân cần đầu tư xử lý chất thải bằng chế phẩm sinh học như:

sử dụng men vi sinh để trộn vào thức ăn, nước uống làm tăng tỷ lệ tiêu hóa thức ăn, giảm mùi hôi thối trong phân và nước tiểu, hoặc sử dụng các loại men vi sinh để phun, rắc vào nền chuồng hoặc nước thải để giảm ô nhiễm môi trường. Xây dựng công trình biogas xử lý chất thải. Đầu tư hệ thống máy ép tách phân, công nghệ này còn khá mới mẻ và chưa được áp dụng đại trà tại nhiều trang trại. Đây là công nghệ xử lý phân hiện

đại, rất phù hợp với các trang trại chăn nuôi lợn với số lượng đầu con lớn.

Với nhiều giải pháp, các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học được triển khai bước đầu đem lại hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, để lan tỏa trong cộng đồng về bảo vệ môi trường chăn nuôi rất cần sự vào cuộc tích cực hơn nữa của các ngành, địa phương đặc biệt là các hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

MANH THẮNG



Hộ chăn nuôi xã Minh Quang (Kiến Xương) sử dụng đệm lót sinh học, góp phần bảo vệ môi trường.